

**CÔNG TY CỔ PHẦN
XI MĂNG PHÚ THỌ**

Số: 86 /CV-XMPT

V/v: Giải trình chênh lệch LNST

Quý I/2023

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Thanh Ba, ngày 15 tháng 04 năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban chứng khoán Nhà Nước.

- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty CP xi măng Phú Thọ xin giải trình LNST lỗ; có sự chênh lệch kỳ này và kỳ trước trong Báo cáo tài chính tổng hợp Công ty quý I/2023 như sau:

Giải trình LNST lỗ và chênh lệch Quý I/2023 và Quý I/2022:

Chỉ tiêu	Quý I/2023	Quý I/2022	Chênh lệch	Tỷ lệ (%)
Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	52.498	59.063	(6.566)	(11,12)
Các khoản giảm trừ	-	-	-	
Doanh thu thuần về bán hàng và CCDV	52.498	59.063	(6.566)	(11,12)
Giá vốn hàng bán	49.997	56.126	(6.129)	(10,92)
Lợi nhuận gộp về bán hàng CCDV	2.501	2.938	(437)	(14,86)
Doanh thu hoạt động tài chính	0,2	0,9	(0,66)	(73,01)
Chi phí tài chính	8.070	7.746	323	4,18
Chi phí bán hàng	571	744	(173)	(23,31)
Chi phí quản lý doanh nghiệp	3.101	3.593	(492)	(13,70)
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(9.240)	(9.145)	(95)	1,0
Thu nhập khác	-	299,0	(299)	-
Chi phí khác	3.125	24	3.101	-
Lợi nhuận khác	(3.125)	275	(3.400)	-
Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(12.365)	(8.870)	(3.495)	39,4
Chi phí thuế TNDN hiện hành	-	-	-	
Lợi nhuận sau thuế TNDN	(12.365)	(8.870)	(3.495)	39,4

Lợi nhuận sau thuế quý I/2023 của Công ty lỗ 12.365 triệu đồng tăng lỗ 3.495 triệu đồng so với quý I/2022 (lỗ 8.870 triệu đồng), do các nguyên nhân sau:

+ Doanh thu thuần từ bán hàng cung cấp dịch vụ quý I/2023 là: 52.498 triệu đồng giảm so với quý I/2022 (59.063 triệu đồng) là: 11,12% tương ứng với 6.566 triệu đồng. Sản lượng tiêu thụ của quý I/2023 là: 50.984,51 tấn xi măng các loại giảm so với quý I/2022 (63.706,38 tấn) tương đương giảm 19,97 %. Giá vốn hàng bán

giảm từ 56.126 triệu đồng của quý I/2022 xuống còn 49.997 triệu đồng quý I/2023 (giảm 10,92 % tương ứng giảm 6.129 triệu đồng. Năm 2023, giá một số loại nguyên vật liệu tuy không biến động nhiều so với năm 2022 nhưng do nhu cầu xi măng trên thị trường sụt giảm cùng với sự cạnh tranh gay gắt trên thị trường nên tình hình tiêu thụ xi măng gặp nhiều khó khăn. Từ những yếu tố trên làm cho lợi nhuận gộp về bán hàng cung cấp dịch vụ của quý I/2023 giảm 437 triệu đồng.

+ Chi phí bán hàng của quý I/2023 là: 571 triệu đồng giảm 173 triệu đồng so với quý I/2022(744 triệu đồng). Chi phí quản lý doanh nghiệp của quý I/2023(3.101 triệu đồng) giảm 492 triệu đồng so với quý I/2022 (3.593 triệu đồng).

Do biến động của tỷ giá USD đối với các khoản nợ vay ngân hàng đầu tư bằng ngoại tệ (USD) làm cho chi phí tài chính quý I/2023 tăng 323 triệu đồng so với quý I/2022. Từ các yếu tố trên, làm cho lợi nhuận thuần từ hoạt động sản xuất kinh doanh của quý I/2023 giảm so với quý I/2022 là: 95 triệu đồng.

+ Do trong tháng 2/2023 dừng lò, không có sản phẩm sản xuất , các chi phí cho dây chuyền sản xuất clanker phát sinh trong tháng hạch toán vào chi phí khác nên làm cho chi phí khác tăng 3.101 triệu đồng so với quý I/2022. Lợi nhuận khác giảm 3.400 triệu đồng làm cho tổng lợi nhuận kế toán trước thuế quý I/2023 giảm 3.495 triệu đồng so với quý I/2022.

Trên đây là giải trình của Công ty CP xi măng Phú Thọ, đề nghị Ủy ban chứng khoán nhà nước; Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội xem xét.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- HĐQT (B/c);
- Ban Kiểm soát(B/c);
- Lưu VP.


CÔNG TY CP XI MĂNG PHÚ THỌ
CỔ PHẦN
XI MĂNG
P. THỌ
H. THANH BÀ - T. PHÚ THỌ
Trần Tuấn Đạt
TỔNG GIÁM ĐỐC